

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt hỗ trợ kinh phí vận chuyển gạo cấp cho
đồng bào dân tộc thiểu số các huyện miền núi tự nguyện
trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng đợt 2 năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 211/2013/TT-BTC ngày 30/12/2013 của Bộ Tài chính quy định về quy trình xuất cấp, giao nhận, phân phối, sử dụng hàng dự trữ quốc gia xuất để cứu trợ, viện trợ và quản lý kinh phí đảm bảo cho công tác xuất cấp, giao nhận hàng để cứu trợ, viện trợ;

Căn cứ Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định giá cước vận chuyển bằng xe ô tô cung ứng hàng hóa, dịch vụ thiết yếu thuộc danh mục được trợ giá phục vụ đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo;

Căn cứ Quyết định số 5318/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: Số 2240/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 về việc phê duyệt hỗ trợ gạo dự trữ quốc gia cho đồng bào dân tộc thiểu số trong công tác bảo vệ, phát triển rừng tại các huyện Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Như Xuân, đợt 2 năm 2020 (từ tháng 4 đến hết tháng 6 năm 2020); số 2557/QĐ-UBND ngày 02/7/2020 về việc phê duyệt hỗ trợ gạo cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số tự nguyện nhận trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng trong thời gian chưa đảm bảo được lương thực trên địa bàn huyện Thường Xuân quý II/2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 4432/STC-NSHX ngày 28/8/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hỗ trợ kinh phí vận chuyển gạo cấp cho đồng bào dân tộc thiểu số các huyện: Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Như Xuân, Thường Xuân tự nguyện trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng đợt 2 năm 2020, cụ thể như sau:

1. Tổng số lượng gạo đã vận chuyển: 1.344,431 tấn.
2. Đơn giá vận chuyển: Theo quy định tại Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 của UBND tỉnh.

3. Địa điểm giao, nhận: Trung tâm huyện, xã và các điểm theo quy định.

4. Kinh phí hỗ trợ: 345.000.000 đồng (Ba trăm bốn mươi lăm triệu đồng)
(Chi tiết tại phụ lục đính kèm).

5. Nguồn kinh phí: Từ nguồn chi khác trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh cấp kinh phí cho Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa để thực hiện.

2. Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa quản lý, sử dụng kinh phí và thanh, quyết toán theo chế độ tài chính quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện: Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Như Xuân, Thường Xuân, Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Thanh Hóa, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT Nguyễn Văn Thi;
- Lưu: VT, KTTC. (thht)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thi

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 9 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Nội dung	Kinh phí hỗ trợ (đồng)
	Tổng cộng (làm tròn số)	345.000.000
	Tổng cộng (I + II)	344.960.021
I	Chi phí vận chuyển gạo	297.904.936
1	Cước cơ bản tại huyện miền núi: $(1.344,431 \text{ tấn} \times 40 \text{ km} \times 4.041 \text{ đ/tấn-km} \times 1,1) \times 1,1$	262.949.730
2	Chi phí chờ đợi $(26.000 \text{ đ/tấn/xe/giờ} \times 1.344,431 \text{ tấn} \times 1 \text{ giờ})$	34.955.206
II	Chi phí giao nhận, quản lý chỉ đạo	47.055.085
	Chi phí giao nhận gạo tại huyện miền núi, tính bình quân 35.000đ/ tấn: $(1.344,431 \text{ tấn} \times 35.000 \text{ đồng/tấn} = 47.055.085 \text{ đồng})$	47.055.085